

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1197/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 11 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc,
tỉnh Kiên Giang đến năm 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Xây dựng và Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;
Căn cứ kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 85/TB-TW ngày 30 tháng 10 năm 2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2001 - 2010;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 36/TTr-BXD ngày 07 tháng 6 năm 2005 về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi quy hoạch: đảo Phú Quốc bao gồm thị trấn Dương Đông, thị trấn An Thới và 7 xã: Cửa Cạn, Gành Dầu, Bãi Thơm, Hàm Ninh, Cửa Dương, Dương Tơ có diện tích tự nhiên khoảng 563,247 km² và xã Hòn Thơm (gồm các đảo phía Nam An Thới).

2. Tính chất: đảo Phú Quốc là trung tâm du lịch sinh thái đảo, biển chất lượng cao của cả nước, khu vực và quốc tế; trung tâm giao lưu, thương mại, dịch vụ của vùng, cả nước, khu vực và quốc tế; có vị trí quan trọng về mặt an ninh và quốc phòng.

3. Quy mô dân số:

- Dự báo đến năm 2010: dân số đảo Phú Quốc khoảng 110.000 - 120.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng từ 60.000 - 80.000 người; ngoài ra dân số quy đổi từ khách du lịch khoảng 7.000 người (0,5 - 0,6 triệu lượt khách/năm).

- Dự báo đến năm 2020: dân số đảo Phú Quốc là 200.000 - 230.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng từ 160.000 - 180.000 người; ngoài ra dân số quy đổi từ khách du lịch khoảng 30.000 - 40.000 người (2 đến 3 triệu lượt khách/năm).

4. Quy mô đất đai:

a) Quy mô sử dụng đất đai toàn đảo đến năm 2020:

- Đất lâm nghiệp: khoảng 37.000 ha.

Trong đó:

+ Rừng đặc dụng khoảng 31.000 ha.

+ Rừng phòng hộ khoảng 6.000 ha.

- Đất nông nghiệp: khoảng 4.600 ha.

- Đất đô thị: khoảng 2.300 ha.

- Đất khu dân cư nông thôn: khoảng 600 ha.

- Đất chuyên dùng: khoảng 8.520 ha.

Trong đó:

+ Đất xây dựng du lịch: khoảng 3.800 ha.

+ Đất vui chơi giải trí, thể dục thể thao: khoảng 1.020 ha.

+ Đất công nghiệp: khoảng 100 ha.

+ Đất công trình hạ tầng kỹ thuật: khoảng 3.600 ha.

(bao gồm cả đất hồ khoảng 1.500 ha).

- Đất dự trữ phát triển và quốc phòng, an ninh: khoảng 3.304 ha.

Tổng cộng: 56.324 ha.

b) Quy mô đất xây dựng đô thị:

- Dự báo đến năm 2010:

+ Đất xây dựng đô thị khoảng 1.100 - 1.200 ha với chỉ tiêu 120 m²/người, trong đó đất dân dụng 500 ha với chỉ tiêu 75 m²/người.

+ Đất xây dựng du lịch khoảng 1.200 - 1.500 ha, có khả năng đón từ 0,5 - 0,6 triệu lượt khách/năm.

- Dự báo đến năm 2020:

+ Đất xây dựng đô thị khoảng 2.300 ha với chỉ tiêu 135 m²/người, trong đó đất dân dụng 1.680 ha với chỉ tiêu 97 m²/người;

+ Đất xây dựng du lịch khoảng 3.800 ha, có khả năng đón từ 2 đến 3 triệu lượt khách/năm.

5. Định hướng phát triển không gian và kiến trúc cảnh quan:

a) Hướng phát triển không gian của đảo:

- Hướng Tây: phát triển các khu du lịch gần với bãi biển, các đô thị, khu đô thị mới và các trung tâm thương mại, dịch vụ.

- Hướng Đông: phát triển các điểm du lịch biển, các khu dân cư nông thôn và cụm công nghiệp.

- Hướng Bắc: vùng bảo tồn sinh thái rừng quốc gia và phát triển 1 số điểm du lịch bãi biển sinh thái chất lượng cao.

- Hướng Nam: phát triển đô thị và cảng.

- Khu quần đảo Nam An Thới: phát triển du lịch sinh thái biển đảo chất lượng cao.

b) Phân khu chức năng:

- Đô thị và khu dân cư:

+ Nâng cấp, cải tạo 2 đô thị hiện có là thị trấn Dương Đông và thị trấn An Thới;

+ Cải tạo các khu dân cư - trung tâm xã, cụm xã hiện hữu tại Hàm Ninh, Cửa Cạn, Gành Dầu;

+ Hình thành và phát triển các khu đô thị mới kết hợp phục vụ du lịch tại Suối Lớn và Đường Bào.

- Các khu vực phát triển du lịch, dịch vụ:

- + Phát triển các trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi giải trí tại khu vực Dương Đông - Dương Tơ và bãi Đất Đỏ - An Thới;
 - + Phát triển các khu du lịch biển tại bãi Dương Đông, bãi Sao, bãi Khem, bãi Trường, bãi Đất Đỏ, bãi Bà Kèo - Cửa Lấp, bãi Vòng, bãi Cửa Cạn, bãi Vũng Bàu, bãi Dài, bãi Rạch Tràm, bãi Vẹm, bãi Ông Lang, bãi Thơm và các bãi nhỏ khác...;
 - + Phát triển các khu phi thuế quan gắn với công trình sân bay và cảng biển.
 - Khu vực bảo tồn, cấm và hạn chế xây dựng:
 - + Bảo vệ, duy trì rừng quốc gia, rừng phòng hộ, rừng tái sinh chủ yếu tập trung ở phía Bắc và Nam đảo chiếm 65,7% diện tích đảo, việc khai thác du lịch bằng các hình thức như leo núi, tham quan dã ngoại v.v... phải tuân thủ theo quy định pháp luật về bảo vệ rừng quốc gia;
 - + Cấm và hạn chế xây dựng tại khu vực nằm trong vành đai bảo vệ an toàn sân bay, bến cảng và các công trình quân sự.
 - Phát triển các cụm công nghiệp và làng nghề truyền thống đặc trưng của đảo tại khu vực Dương Đông và Vịnh Đầm có quy mô 100 ha.
 - Các khu vui chơi giải trí, thể dục thể thao:
 - + Bố trí 04 sân golf có quy mô 920 ha tại khu vực Cửa Cạn có diện tích 150 ha, khu vực Gành Dầu thuộc Bãi Dài có diện tích 150 ha và khu vực An Thới (từ phía Bắc đường vào bãi Sao tới sông Cái Lớn) có diện tích khoảng 220 ha và khu vực Bãi Vòng có diện tích khoảng 400 ha;
 - + Bố trí trường đua, thả diều tại khu vực An Thới và Dương Tơ có quy mô khoảng 100 ha;
 - + Bố trí các khu thể thao dưới nước tại Hàm Ninh, khu bờ biển phía Đông và khu Bãi Trường tại Cửa Dương. Tổ chức khu vực lặn tham quan đáy biển tại quần đảo phía Nam An Thới;
 - Bảo tồn các khu du lịch văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng như Đền thờ Nguyễn Trung Trực, nhà lao Cây Dừa, Dinh Cậu, Đình thần Dương Đông, Chùa Sư Môn và nhiều điểm di tích khác.
- c) Định hướng phát triển không gian các khu chức năng:

- Định hướng phát triển hệ thống đô thị, khu đô thị mới:

+ Thị trấn Dương Đông là trung tâm hành chính, dịch vụ, thương mại, công nghiệp và du lịch của huyện Đảo Phú Quốc, đến năm 2010 có quy mô dân số khoảng 35.000 - 40.000 người, quy mô đất đai xây dựng đô thị khoảng 500 - 600 ha và đến năm 2020 có quy mô dân số khoảng 55.000 - 65.000 người, quy mô đất đai khoảng 700 - 800 ha, gồm các phố thương mại, nhà hàng, dịch vụ; các khu nhà ở, công trình dịch vụ công cộng, trung tâm văn hóa thể thao; khu du lịch sinh thái; cụm công nghiệp chế biến và phục vụ du lịch; phát triển các khu đô thị mới;

+ Thị trấn An Thới là trung tâm cảng, dịch vụ thương mại, an ninh, quốc phòng, đến năm 2010 có quy mô dân số khoảng 25.000 - 28.000 người, quy mô đất đai khoảng 350 - 400 ha; đến năm 2020 có quy mô dân số khoảng 40.000 - 45.000 người, quy mô đất đai khoảng 500 - 600 ha gồm: các khu phố thương mại, dịch vụ cảng và du lịch; phát triển các khu đô thị mới; phát triển cảng và công trình dịch vụ cảng;

+ Khu đô thị Cửa Cạn là khu đô thị dịch vụ du lịch, thương mại, đánh bắt hải sản, đến năm 2010 quy mô dân số khoảng 4.000 người, quy mô đất đai khoảng 60 ha; đến năm 2020 có quy mô dân số khoảng 8.000 - 10.000 người, quy mô đất đai khoảng 110 - 120 ha gồm: các khu thương mại, dịch vụ du lịch, khu dân cư mới kết hợp với vành đai cây xanh ở ven rạch Cửa Cạn;

+ Khu đô thị Hàm Ninh là khu đô thị dịch vụ du lịch, thương mại, đánh bắt hải sản; đến năm 2010 có quy mô dân số khoảng 5.000 người, quy mô đất đai khoảng 75 ha; đến năm 2020 có quy mô dân số khoảng 10 - 12.000 người, quy mô đất đai khoảng 120 - 150 ha gồm: trung tâm thương mại, dịch vụ du lịch; trung tâm dịch vụ cộng đồng; khu dân cư làng chài và khu dân cư mới;

+ Khu đô thị Gành Dầu là khu đô thị dịch vụ du lịch, thương mại, đánh bắt hải sản. Đến năm 2010 có quy mô dân số khoảng 3.000 người, quy mô đất đai khoảng 50 ha; đến năm 2020 có quy mô dân số khoảng 5.000 người, quy mô đất đai khoảng 100 ha gồm: các trung tâm hành chính, dịch vụ công cộng kết hợp quảng trường du lịch; các khu dân cư tập trung bao gồm dân cư tái định cư, phát triển khu dân cư mới; các khu du lịch sinh thái;